

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST.

Ngày: 08/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương và bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thanh L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 8 năm 1986 tại Kon Tum; Nơi cư trú: 39/11 Đ, tổ 4, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thanh L1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 1987 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 15/2006/HS-ST ngày 20/3/2006 của TAND thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 18/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt.

2. Đoàn Ngọc H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 3 năm 1991 tại Kon Tum; Nơi thường trú: Số 277 L, tổ 11, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở hiện nay: Số 85 Ng, tổ 2, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Tr, sinh năm 1953 và bà Lê Thị L, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 14/2014/HS-ST ngày 14/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 19/9/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 18/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn K, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Người chứng kiến*:

1. Ông Võ Ngọc Th, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 20/12/2022, các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H đang ngồi nhậu ở nhà L tại hẻm 39/11 Đ, tổ 4, phường, thành phố K, tỉnh Kon Tum thì L rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng. H đồng ý, góp mỗi người 100.000 đồng rồi đưa cho L cầm. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 82B1-220.11 mượn của mẹ trước đó là bà Lê Thị L chở L đi tìm mua ma túy. Khi đến ngã tư đường Hùng Vương – Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum thì gặp B là bạn của L, đang đứng chờ đèn đỏ. Biết B nghiện ma túy nên L nhờ B chỉ chỗ mua ma túy. B nói L đến khu vực “*Lò heo*” đề hỏi mua ma túy. Sau đó, H tiếp tục chở L đến khu vực “*Lò heo*”. Tại đây, H đứng ngoài chờ còn L đi vào trong hẻm 310 Hai Bà Trưng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum gặp 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Thấy L, người này hỏi: “*Có phải L bạn B không?*”. L đáp: “*Ừ*”. Biết đây là người bán ma túy nên L đã đưa cho người này 200.000 đồng. Người này cầm tiền, rời đi, một lúc sau quay trở lại và đưa cho L 01 gói ma túy, đựng trong bì ni lông hàn kín. L cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi ra ngoài, nói H chở về tìm nơi sử dụng ma túy. Khi L, H đi đến hẻm 39 Đ, phường Q, thành phố Kon Tum thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe, kiểm tra. Thấy vậy, L liền thả gói ma túy từ lòng bàn tay phải xuống đất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

*Kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum thể hiện: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,182 (*Không phải một trăm tám mươi hai*) gam, là loại Methamphetamine.

***Vật chứng thu giữ:**

- 0,182 (*Không thấy một trăm tám mươi hai*) gam ma túy, là loại Methamphetamine; sau khi giám định còn lại 0,162 (*Không thấy một trăm sáu mươi hai*) gam; chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum bảo quản, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô, biển số 82B1-220.11, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị L.

***Cáo trạng số 44/CT-VKSTPKT ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.**

***Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Đỗ Thanh L từ 13 đến 14 tháng tù; đề nghị xử phạt Đoàn Ngọc H từ 12 đến 13 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,162 gam ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định.**

***Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.**

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 20/12/2022, tại hẻm 39 Đ, phường Q, thành phố Kon Tum, Công an thành phố Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 82B1-220.11 do bị cáo Đoàn Ngọc H điều khiển chở theo bị cáo Đỗ Thanh L ngồi sau. Tại đây, cơ quan Công an đã phát hiện, bắt quả tang L thả 01 gói ma túy từ lòng bàn tay phải xuống đất. Gói ma túy này có khối lượng 0,182 gam, là loại Methamphetamine, có nguồn gốc do

các bị cáo L, H góp mỗi người 100.000 đồng mua của 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng, mục đích để cùng nhau sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp “*tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy... Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 44/CT-VKSTPKT ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thấy rằng: Các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vụ án mang tính đồng phạm giải đơn, trong đó bị cáo L là người khởi xướng rủ bị cáo H góp tiền mua ma túy về sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Thanh L vào năm 2006 bị Tòa án nhân dân Thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã xóa án tích). Bị cáo Đoàn Ngọc H vào năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 19/9/2014, bị cáo H chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích).

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một bản án với mức án tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần thiết cách ly các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chính sách quản lý của Nhà nước, quy định của pháp luật về các chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Đối với người thanh niên tên B (tên gọi khác: B Đậu, không rõ nhân thân, lai lịch) là người chỉ nơi mua ma túy cho L và đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo L. Tuy nhiên, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị L là chủ sở hữu xe mô tô biển số 82B1-220.11 mà các bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Tuy nhiên, bà L hoàn toàn không biết sự việc trên nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về xử lý vật vật chứng:

+ 0,162 (*Không thấy một trăm sáu mươi hai*) gam ma túy, loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum là chất cấm lưu hành. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô biển số 82B1-220.11, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong là của bà Lê Thị L. Bà L hoàn toàn không biết bị cáo H điều khiển xe mô tô chở theo bị cáo L đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại xe cho bà L là phù hợp. Bà L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh.

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thanh L (Tên gọi khác: Không), Đoàn Ngọc H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh L 14 (*Mười bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 18/01/2023).

-Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc H 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 18/01/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 0,162 (*Không thấy một trăm sáu mươi hai*) gam Methamphetamine, bao gói mẫu vật đựng trong 01 (Một) phong bì số: 248/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*số ma túy còn lại sau giám định*) theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thanh L, Đoàn Ngọc H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/6/2023), các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương